









## Giá trị thơ tình của Nă-phá-Luân

(300 phong, bán 15000 phong vàng)

Giá trị thơ tình a, mới nghe cái đà, phản động vẫn ái, nhát là mấy ngài thiền niêm da linh đã có bụng mắng thầm. Mừng vì trong cơn khủng hoảng thất nghiệp này, báo chí bán không chạy, tiền thuyền cũng ế; nêu như thơ tình mà được giá, có người xuất bắc vạn ra mua, thi vật a thò sán tiếng me đẻ và cũng là cái nghề quen theo sở trường của mình, muốn mấy cũng có, lợ là 300 phong như thơ của Nă-phá-Luân kia, mà mỗi hàng thơ tình không phải là dở ngát lâm sao!

Nhưng bây khanh đã dừng có mắng với Người ta qui chung thơ tình, không phải thơ tình kia có giá trị gì đâu, giá trị đặc biệt là tại cái người viết thơ tình. Cái người mà anh hùng như vua Nă-phá-Luân, thi cái gì cũng được người ta qui chung, mà thơ tình là một vật qui trong râm ngân vật khác.

Ở thành Ý có bản đầu giả nhiều phong thơ tình của Nă-phá-Luân. Thơ tình này chính tay vua viết gửi cho Hoàng-hậu Marie Louise có 318 phong, trong có 112 phong là lúc vua ở Nga gửi về, đây là những bài thơ tình chưa công bố, giá trị rất cao. Năm 1933 a bán 8 phong thơ của Nă-phá-Luân gửi cho Mr. Josephine, công giá vàng Anh là 4.400 phong. Chủ nhà phon, thơ Ý là ai, đương con g ờ bí mật, chỉ nghe nói Đại-ông-tuộc nước Áo là con cháu Hoàng-tu hiện bao lòn vật quý ấy.

Lại chênh phả Pháp xuất 15.000 phong vàng mua cả những thơ từ do 'tự' vua Nă-phá-Luân viết cộng là 300 phong, trong có nhiều bức thư là bánh, lại có một bức thơ

## VĂN XƯA Thi-văn với cõ-tích nước nhâ

### VIỆT-NGÂM LỤC SAO

(Tiếp theo Phu-truong số 830)

#### Núi Ngù-hành

Núi này ở Quảng-nam, bên kia Tourane, bên biển bên sông, giữa bãi cát trắng uất lèn 5 hòn, toàn là đá cát, trong có hòn Thủ-son là đẹp, nào chúa, nào đèn, nào đồng đều ở hòn ấy.

Lịch sử núi này, nằm trên nhớ như Tiếng-dân có thuật một bài, đây tôi nói một tí thi đà vịnh về núi ấy. Hiện nay vách đá động Huyền-Không có khắc nhiều bài, nhưng có vài bài xuất sắc hơn:

#### 1) Bài thi ông Bùi-văn-Di

Ngù-hành tú kái uất siêu nghiên.  
五 犀 牛 行 虚 坐 研

Hải thương tam thán định bát diệu  
海上 三 神 定 不 邪

Nhát nguyệt cửa thiên hối động khäu,  
日 月 九 天 週 四 口

Ba đào van khodinh lảng nham yeu.  
巴 丹 梵 烘 钦 懈 愉

Tinh không thach bich sanh han vñ.  
精 空 石 壁 生 寒 韵

Dã bän chung thanh lạc nòn triều.  
道 丹 钟 银 铃 落 闹 朝

Đàm thủ giang son kỵ thăng tang.  
帝 丹 心 在 此 同

Rõ thật bồng-lai giữa biển con.  
Nhật nguyệt chín tảng soi cửa động.  
Ba đào muôn lớp dội sườn non.  
Trời quang, vách ri hơi mưa lạnh.  
Đêm vàng, chuồng ghe ngon sóng dồn.  
Ký không giang son xem đèn đầy.  
Bao nhiêu khói vút bồng tiên mòn,

#### 2) Bài ông Trương-quang-Dân

Bạch thạch hoảng sa tủy tặc đổi.  
白 石 虚 沙 沙 作 隹

Thông thông uất khí dai tai.  
通 通 虚 气 作 震 震

Thiên quang ván ánh linh lâm động.  
天 光 虚 灯 作 龙 龙

Hải sác giang dung hứa thuong đổi.  
海 色 江 容 晖 作 魔 魔

Tinh cảnh chí ơng tiên mạc trù.  
精 境 既 慈 师 先 马

Thanh du hoan hưu sú tra lat.  
清 遊 既 有 使 槌 來

Trong tư trò già nién tiễn sự.  
道 思 既 無 年 前 事

Đè g thân lâm tại thà hời.  
帝 丹 心 在 此 同

DỊCH :

Cát vàng đá trắng khéo xây nền.  
Ngù-hành uất us gốc sun thiêng.

Tia sáng bóng mây soi biển động.  
Màn sóng sắc biển sớm lên đèn.

Màn tiên, cảnh vắng dành xa tặc.  
Thuyền sứ chờ thành lại dặn bến.

• Trò già, thuyền xưa ngẩn hờ lại.(1)  
Lòng thành kè dưới biển bờ trên.

Hai bài thơ trên có khắc vào tường

đá nơi Huyền-Không-dong. Bài ông Bùi câu 3, 4, 5, 6 bay tuyệt, nhưng câu kết tam thường quá, không xứng.

Bài ông Trương câu 3, 4 cũng khắc hoạch, song 2 câu đầu lại viết

y 2 câu thi của Tô-dông-Pha.

Đang nực cười là thi bay ấy đã

bởi mất mà trên tường đá nay thấy

khắc thêm vô số là thi đó. Ngũ-

hành-son mà có tiên, chắc không

khỏi cười ngầm.

Thi đà vịnh Ngù-hành-son, chỉ

#### 3) Thi cụ

##### Nguyên-thượng-Hiển

a) Ngò kháp-hồng trân tráp ngù-niên,  
深入紅塵廿五年  
Bồng-lai hời thả từ mang nhiên.  
蓬萊四十年而忘然

Như kim áo đặc Tàng-chân động,  
如 今 紗 特 塔 隊 騰  
Tảo thach niêm hoa là chàng tiên.  
瑤 石 粘 花 瑶 乘 仙

b) Linh ứng dài cao ẩn túy vi,  
靈 靈 臨 高 長 隱 瑞 位  
Tàng-chân động cõ thach thai hy.  
靈 靈 留 古 石 苔 布

Minh mông nước thăm non cao,  
明 月 濡 水 探 青 峭  
Thu phong độc ý Tàng-quan vọng.  
秋 風 独 意 塔 觀 望

Bát kiền thiên khai hải hạc phi.  
不 見 天 涯 海 鶴 飛  
c) Ám bát tung giao tạo túy vi,  
欝 暮 松 遊 坐 瑞 位  
Tần ống tăng thủ túc trần ky.  
仙 箫 竹 箫 墓 隊 騰

Có nhân tung tieh quán hưa vấn,  
故 人 無 箫 箫 聽 聞 未 訓  
Nhát phiền nhân vân vạn ig phi,  
片 四 虛 無 未 訓

DỊCH :

a) Hai mươi năm lè xuống trân gian,  
Ngánh lại Bồng-lai gồm dò giang.

Quá động Tàng-chân nay được đến,  
Càng hoa quét dà lè liên ban.

b) Linh ứng đền xáy giỗ nái sán,(2)  
Tàng-chân động cõ dã xưa rêu.

Gó thu giờa cửa Tàng-quan ngâm,  
Lạc biển bay mù chả thấy đâu.

c) Non cao mây chén rượu lung say,  
Đèn tucson trù cách đặt một bộ

mây chụp bóng cõ tự động + lèn trên  
viên đạn ấy, bắn sang trên địa

quân địch, khi rò bay về là chụp  
được tấm ảnh định trên ấy rõ

rõ ràng, không cần phải dùng đèn  
thám từ dò xét khó khăn như trước.

Nhân thử dạn phát minh mồi ấy,  
kỳ sư định trù cách đặt một bộ

mây chụp bóng cõ tự động + lèn trên  
viên đạn ấy, bắn sang trên địa

quân địch, khi rò bay về là chụp  
được tấm ảnh định trên ấy rõ

rõ ràng, không cần phải dùng đèn  
thám từ dò xét khó khăn như trước.

Trong trận thế giới đại chiến lần

hai, sẽ thấy viên đạn chụp ảnh kỵ  
dời ấy. Hiện người Đức đương ngâm  
ngâm chế tạo cho được hoàn thiện  
mà còn giữ bí mật.

Thấy nói vậy bay vậy, chỉ các

nha khoa học mới biết chuyện thiệt

bay không.

## VĂN NAY

### Bép lại bài bán cầu (Tiếng-Dân số 827)

Nhà thi sĩ Bích-Khé muốn bán cầu của mình, mỗi cầu có vẻ thanh cao, và chút thi vị. Không biết có ai trả lời cho tao giả không, chờ tôi cũng là người đồng binh, mà nghe có người rao, không nín thính được. Vậy có bài thơ rằng:

Minh mông nước thăm non cao,  
Thi nhân có kè, dì rao hằng cầu.

Nực cười cho khách mày râu.

Sầu không vốn lái lại cầu người

Chuyện trên lồ gầm xem cũng là,  
Bán hàng săn đài có gả Bích-Khé!

Sau chè chỉ mây khói chè chè đồng ghè,  
Rao rát họng mà khách mua nghe

vắng ngồi.  
Mua tước, mua quyền, mua bắng,  
mua sắc.

Trường đua chèn dàn đất mây cũng  
bạm mìn,

Một ghế quan nghìn ức vẫn không  
thứa.

Đường đánh lợi, xe ô tô đua chạy  
mệt.

Thú vật chèi đời va ra phết.

Món săn kia đem bán thèch cho  
ma nào?

Chính cầu tôi cũng chèi tỳ non cao.

Ngân muôn hộc cứ chèu vào thêm  
mốc cồi,

Nghe vú trú còn nhiều thô giời.

Rò nhau tìm đất mới thử xem sao,  
Kim, bão, tinh, ta di khấp các tinh cầu;

Máy xé mồi hàng săn e chèc đất.  
Đuổi cảng dẹp toang manh lớp đất,

Xông tay vượt thẳng mây lung trời.

Mang cầu tôi dò bán chèo.

Tứ-Tâm

Mỗi giờ thơ lên hỏi cụ trời  
Tại sao minh mãi thế này thôi?

Thi ngâm lục vận binh ra trắc;  
Chữ bắn quen so lò với lời;

Đất cứ xoay hoài thân lấn mạn,  
Sức không xoay nổi sô luân-bồi.

Nghĩ minh chẳng giống như ai hết,  
Thù chèo diễn, thêm trái chèo thòi.

Bằng-Hà

### MỘT THỦ ĐẠN MỚI PHÁT MINH RẤT KỲ ĐỜI

(Bản sang quân địch mà bắt trộm)

Báo Trân-Nam Tân có đăng cái tin: Ở Ba-lâm nước Đức có một nhà công trình sư ở xuống quan giời, mới phát minh một thứ đạn rất kỳ dời. Đạn này bắn sang trên địa quân địch, nó bay một vòng rồi bay ngay về nơi cũ là nơi bắn đi.

Nhân thử dạn phát minh mồi ấy, kỳ sư định trù cách đặt một bộ mây chụp bóng cõ tự động + lèn trên viên đạn ấy, bắn sang trên địa quân địch, khi rò bay về là chụp được tấm ảnh định trên ấy rõ ràng, không cần phải dùng đèn thám từ dò xét khó khăn như trước.

Trong trận thế giới đại chiến lần hai, sẽ thấy viên đạn chụp ảnh kỵ dời ấy. Hiện người Đức đương ngâm ngâm chế tạo cho được hoàn thiện mà còn giữ bí mật.

Thấy nói vậy bay vậy, chỉ các nha khoa học mới biết chuyện thiệt bay không.

Kha-dong-Thuoc trọn bài lần này  
Bang-Lat (anh này dường già bộ lông  
lâm là):

— Cái gì vậy?

Bang-Lat trả lời:

— Biết đâu, tôi biết đâu? Tôi cũng  
như bạn, thấy vậy hay vậy.

Kha-dong-Thuoc đưa mắt tìm Phi-  
Nhân; anh này đã trốn dấu mắt.

Khi ấy Kha-dong-Thuoc mới hiểu  
sẽ công chuyện, mới nhớ lại cả các  
việc Bang-Lat và Phi-Nhân báo  
tình ngày hôm qua.

Kha-dong-Thuoc nói to lên:

— Ô! Ô! Có phải là cái kết quả  
của việc trang gián của bạn hôm qua  
không, Bang-Lat? Nếu vậy, thì nguy  
cho người nào gây ra việc ấy, vì là  
việc đáng nản буду.

Bang-Lat cũng la to lên:

— Phải đâu, thì tôi đã xé tấm giấy  
rồi, bạn không thấy sao?

— Bạn không xé, bạn ném dưới  
gốc cây mà thôi.

— Thôi, làm thành đி, bạn không  
thấy gì cả, khi ấy bạn say như tử  
ma!

Kha-dong-Thuoc hỏi:

— Phi-Nhân đi đâu rồi?

Bang-Lat trả lời:

— Không biết! có lẽ anh đi làm  
việc riêng của anh; nhưng bây giờ  
chuyện ấy đi mà lo cứu giúp những  
người bị tai nạn đây thì hơn.

Trong lúc hai người nói chuyện  
với nhau đó, Bang-Thé vừa cười  
vừa bắt tay chào các bạn, và nói:

— Các bạn hãy yên tâm, việc làm  
lỗi này rồi sẽ biết, và có lẽ tôi không  
đi đến lao tù cũng nên.

Bang-Lat, như đã nói trên, đã xen  
vào trong đám đông và nói:

— Tôi đảm bảo đây.

Bang-Thé bước xuống lầu sang, và  
viên cầm di trước, lanh bao vây  
nhang quanh. Chàng lên xe hơi để  
chuyển sân bay của, hai người lính và  
viên cầm lên sau, khi xe sắp sửa  
chạy về Marseille (Mai-xây), thì Mai-  
thié-Tanh chạy ra biển mà gọi:

— Chào anh, anh Bang-Thé! anh

# BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)  
PHÁP - QUỐC LỊCH - SỬ TIỂU - THUYẾT

num 10

Tác - giả: Alexandre Dumas

Dịch - giả: Nam-Son

Bang-Thé!

Bang-Thé nghe tiếng cười chàng  
và như khóc như than của Mai-  
thié-Tanh, chưa dám ra ngoài  
xem mà đáp:

— Em Mai-thié-Tanh! Chào em.  
Chỉ nói được mấy tiếng thì xe đã  
đi vào góc Saint-Nicolas (Xanh-  
ni-cô-la), khuất mất.

Mô-Ren bảo các khách dự tiệc:

— Anh em đợi tôi ở đây, tôi ra  
thuê xe hơi đi thẳng đến Marseille  
(Mai-xây), xem thử sự thật ra thế  
nào, rồi sẽ trả về tin lại cho.

Lиều theo đó bao nhiêu người trong  
phòng đều đồng thanh la lên:

— Ông hãy đi đi! Ông hãy đi đi!  
rồi về man! về man!

Hai người đi rồi, những người còn  
ở lại đều có vẻ lo ngại:

Ông lão Bang-Thé và nàng Mai-  
thié-Tanh đều tiến ngồi im, ai lo  
ngi Ngợi phẫn nảy; nhưng sau bỗn  
mắt gặp nhau, hai người mới ôm lấy  
nhau mà thầm thở khóc lóc.

Trong lúc đó Phi-Nhân trở vào,  
rót nước uống rồi lại ghế ngồi.

Cái ghế chàng ngồi đó, hình cờ lai  
gắn cái ghế mà nàng Mai-thié-Tanh  
nhặt vào sau khi rời tay ông già Bang-  
Thé.

Nhưng tự nhiên, Phi-Nhân rút lui cái  
ghế của chàng.

Kha-dong-Thuoc vừa nhìn sang  
Phi-Nhân vừa nói với Bang-Lat:

— Anh đó.

— Tôi không tin, tưởng a mè như  
thế mà làm gì được; nhưng đầu sau  
mặc lòng, việc này ai gây ra sẽ chịu  
hết trách nhiệm.

— Bạn quên nói đến người xài  
lâm.

— Còn đời nào người ta chịu  
trách nhiệm và dồn người ta nói  
trống giữa trời!

— Phải, nhưng khi dồn người ta  
nói trống giữa trời nó lại rơi trở  
xuống, đầu nhọn xuống trước.

Trong lúc đó, bao nhiêu người  
khách khác cũng dồn bình luận và  
vụ bắt bớ này, người nói thế này,  
người nói thế nọ.

Bang có tiếng hỏi:

— Còn anh, Bang-Lat, ý kiến anh  
đối với vụ này thế nào?

Bang-Lat trả lời:

— Tôi, tôi chắc là anh có đem một  
vật cầm giày, nên mới bị bắt đó.

— Nếu thế thì anh phải biết làm  
chó, anh là kế-toán viên mà!

— Phải, nhưng viên kế toán chỉ  
biết những hàng gì người ta khai  
rõ với nhau; tôi chỉ biết tên cô  
bóng và tên bà, bóng và tên chúng  
tôi lấy ở Alexandria (A-lét-dâng-đri-  
ri), nhà ông Bát-lé-Ré, và ở Smyne  
(Xiết-miệt), nhà ông Bát-Can, ngoại  
ra đừng hỏi tôi vật gì nữa.

Ông lão Bang-Thé nói giọng nhẹ  
một nhoc lâm:

— Bây giờ tôi mới nhớ, hôm qua  
nó nói nó có đem vở cho tôi một  
thùng ca-phê và một thùng thuốc lá.

Bang-Lat nói:

— Thấy chưa! Bang lâm! Trong  
khi chàng tôi vẫn mặt, bà Thương-  
chánh xuống lục soát dưới lầu Pha-  
ra-ông. Tôi thấy những vật quý  
chứa gì.

Nàng Mai-thié-Tanh không lời  
Bang-Lat dồn ấy chút nào hết;  
này giờ nàng dồn mối đau đớn trong  
lòng, may荣幸 vòng khóc òa lên.

Ông lão Bang-Thé nói mà có lẽ  
tự ông không biết ông nói gì.

— Còn có hy vọng! Còn có hy-  
vọng!

Bang-Lat lập lại:

— Hy-vọng!

Phi-Nhân cũng muốn lặp lại tiếng  
hy vọng ấy lần nữa, nhưng họng  
cứng, lại môi run lặp cắp, nói  
không ra tiếng.

Một người này giờ đang chực  
trước cửa, không nói gì hết, vung la  
lên:

— Nhị, có chiếc xe hơi di dồn kia  
kia! A, ông Mô-Ren! chắc ông đem  
tìn lành về đấy.

Mai-thié-Tanh và ông lão Bang-  
Thé lập đặt chạy dồn ông chủ lầu, và  
gặp ông này ngay chỗ cửa.

Hai người đồng hỏi một lugo:

— Sao, thưa ông?

Mô-Ren vừa gục đầu vừa trả lời:

— Cha, việc nghiêm trọng hơn  
chúng ta tưởng nhiều lắm.

Mai-thié-Tanh la lớn lên:

— Thưa ông, thưa ông, anh Bang-  
Thé của tôi có tội gì đâu!

Mô-Ren trả lời:

— Tôi cũng tin như vậy, nhưng  
bị người ta cáo là có tội....

Ông lão Bang-Thé hỏi:

— Thưa, cáo về tội gì?

— Là một tay giao thông của  
phái Nê-phá-luân.

Ai có sống vào khoảng ấy mới  
rõ lời cáo mà Mô-Ren mới nói  
đó quan hệ ra thế nào.

Mai-thié-Tanh la lớn một tiếng.  
Ông lão Bang-Thé bò lảo trên chiếc  
ghế và đứng kia và đường Mây-lông.

Trong giây phút, cái tin Bang-Thé  
bị bắt và tội thông tin cho phái Nê-  
phá-luân truyền vang trong thành  
phố.

Mô-Ren đi theo viên kế toán của

ông và Kha-dong-Thuoc, vì ông cũng  
nón và Mai-xây đã tìm quyền  
thẩm-phán, mà ông có quen sơ, để  
hỏi thẩm cho biết Bang-Thé thế nào.

Ông ta hỏi:

— Bang-Lat, anh có tin Bang-Thé  
thì có tội ấy không, anh?

Bang-Lat trả lời:

— Thưa ông, tôi đã thưa với ông  
rằng: Bang-Thé có cho tàu ghé đảo  
En-bờ mà không có cờ gì hết; vì  
thế nên tôi cũng phải nghĩ.

— Ngoài tôi ra, anh còn có nói  
mối nghi của anh đó với ai nữa  
không?

Bang-Lat trả lời, giọng nghe yếu  
vết lầm:

— Tôi giữ kín lắm, thưa ông. Vì  
chú ông là ông Bô-li-ca Mô-Ren,  
theo phái Nê-phá-luân, mà người  
ta tình nghi ông: tôi sợ làm hại  
Bang-Thé mà lạy lạy đến ông. Việc  
này chính là một việc mà tôi có bồn  
phận phải nói rõ với ông mà đầu  
kin với người khác.

— Phải, Bang-Lat, phải, anh biết  
đều lầm đó; vì thế nên tôi đã có  
ngiồi đến anh, nên Bang-Thé làm  
lầm cái tên Pha-ra-ông.

— Thưa, ông nói sao?

— Tôi có hỏi trước Bang-Thé thử  
anh ta đối với anh thế nào, và anh  
ta có chịu dùng anh nữa không; và  
tôi nói với anh ta như sau: tôi sẽ  
lầm.

— Nói thế với tôi như thế nào?  
— Anh ta nhận có lỗi với anh, vì  
một việc gì đó, anh ta không nói rõ,  
nhưng thêm rằng: người nào được  
chủ lầu tin dùng thì anh ta cũng tin  
dùng.

Bang-Lat nói thêm trong miệng:

— Giỏi đã bộ đã tung!

Kha-dong-Thuoc xen vào:

— Tôi nghe, Bang-Thé từ lầm.

Mô-Ren trả lời:

— Phải, nhưng... nhưng chuyện  
phái Nê-phá-luân gấp là tên Pha-ra-ông  
không có cái dây.

(Còn tiếp)